

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẢO LỘC
LẦN THỨ VI**

*
Số: 01-NQ/ĐH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Bảo Lộc, ngày 10 tháng 7 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẢO LỘC
LẦN THỨ VI, NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị (khóa XII), Kế hoạch số 96-KH/TU ngày 09/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 102-KH/ThU ngày 30/8/2019 của Ban Thường vụ Thành ủy “Về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng”; Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Bảo Lộc lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã được tổ chức từ ngày 08/7 đến ngày 10/7/2020, tại Hội trường Thành ủy, số 76 Nguyễn Công Trứ, Phường I, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

Sau ba ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, với tinh thần “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Sáng tạo - Phát triển”, theo đúng quy định của Điều lệ Đảng, hướng dẫn của cấp trên, Đại hội đã tiến hành thảo luận và thống nhất,

QUYẾT NGHỊ:

I- Đại hội tán thành những nội dung cơ bản về đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ 5 năm 2015 - 2020 và phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ 5 năm, giai đoạn 2020 - 2025 nêu trong Báo cáo chính trị trình Đại hội:

1. Về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ 5 năm 2015 - 2020

Đại hội khẳng định: Trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, tuy gặp nhiều khó khăn, song thành phố đã vận dụng linh hoạt các cơ chế, chính sách, huy động hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển; hầu hết các chỉ tiêu đều đạt và vượt so với Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ V đã đề ra.

Thành phố thực hiện tốt chủ trương đẩy mạnh phát triển các thành phần kinh tế, tăng cường thu hút đầu tư vào các lĩnh vực sản xuất công nghiệp, thương mại - dịch vụ, nông nghiệp, y tế, giáo dục - đào tạo, văn hóa, thể thao và du lịch. Vận dụng linh hoạt các cơ chế phù hợp thông qua phát triển quỹ đất để tạo vốn đầu tư thực hiện được nhiều dự án phát triển hạ tầng đô thị trong kế hoạch đầu tư trung hạn. Thực hiện tốt việc phối hợp với các ngành chức năng tạo điều kiện nhằm thúc đẩy thành lập các doanh nghiệp, hỗ trợ các cơ sở sản xuất kinh doanh mở rộng quy mô sản xuất, tạo sự liên kết nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh đối với các sản phẩm chủ yếu của địa phương. Số doanh nghiệp tăng bình quân 12,47%/năm, hộ kinh doanh tăng bình quân 3,3%/năm. Số dự án thu hút đầu tư tăng 50% so với nhiệm kỳ trước. Giá trị sản xuất tăng bình quân 9,3%/năm (trong đó: thương mại,

dịch vụ tăng bình quân 10,8%/năm, công nghiệp - xây dựng tăng bình quân 9,6%/năm, nông - lâm nghiệp tăng bình quân 4,9%/năm); tỷ trọng các ngành phi nông nghiệp cao, chiếm 85,7%.

Thành phố đã đẩy mạnh các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, phường phát triển toàn diện, từ đó đã phấn đấu đạt 41/51 tiêu chuẩn thuộc các nhóm tiêu chí đô thị loại II. Cơ sở vật chất phúc lợi xã hội được tăng cường, góp phần nâng cao chất lượng của các lĩnh vực y tế, văn hóa, giáo dục - đào tạo, bảo đảm an sinh xã hội, đáp ứng được yêu cầu phát triển và nhu cầu xã hội, tạo điều kiện nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của nhân dân thành phố. Hệ thống y tế hoàn thiện từ thành phố đến cơ sở; tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 84%. Tỷ lệ kiên cố hóa trường lớp đạt 91,8%, tỷ lệ trường chuẩn quốc gia tính chung đạt 66,7 (riêng trường công lập đạt tỷ lệ 84,6%). Có 5/5 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 6/6 phường đạt chuẩn văn minh đô thị. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 0,59%, tỷ lệ hộ cận nghèo còn 1,52%.

Nhiệm vụ quân sự - quốc phòng được đảm bảo, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững và ổn định, tai nạn giao thông giảm cả về số vụ và những thiệt hại về người, tài sản. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt. Công tác phòng chống tham nhũng được đảm bảo, kịp thời phát hiện và xử lý những vụ vi phạm theo quy định.

Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khoá XII) và Nghị quyết Trung ương 4 Khóa XII, đạt được nhiều kết quả trên các lĩnh vực về chính trị tư tưởng, đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; kiện toàn, củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện nghiêm túc, kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp có dấu hiệu vi phạm. Mặt trận và các tổ chức đoàn thể từ thành phố đến cơ sở từng bước đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, góp phần thực hiện hiệu quả công tác vận động nhân dân. Bộ máy chính quyền được củng cố, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

Đạt được những kết quả nêu trên là do có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy, UBND tỉnh với định hướng xây dựng thành phố là trung tâm dịch vụ, công nghiệp phía Nam của tỉnh; có sự phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của các sở, ban, ngành của tỉnh. Đồng thời, Đảng bộ thành phố đã phân tích, đánh giá đúng tình hình, từ đó xây dựng phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phù hợp để triển khai thực hiện hiệu quả với các chương trình, kế hoạch gắn với chính đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành của các cấp ủy và chính quyền, công tác vận động nhân dân của Mặt trận và các đoàn thể, tạo được sự đồng thuận, thu hút sự tham gia tích cực của nhân dân trong quá trình xây dựng và phát triển thành phố.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được vẫn còn những hạn chế, khuyết điểm và những nguyên nhân chủ yếu, đã được nêu rõ tại Báo cáo chính trị của Đại hội.

Từ thực tiễn lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trong 5 năm 2015 - 2020, một số bài học kinh nghiệm được rút ra như sau:

Một là, thường xuyên chú trọng công tác xây dựng Đảng, tập trung thực hiện đồng bộ trên các mặt chính trị tư tưởng, xây dựng tổ chức bộ máy, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp uỷ, xây dựng tổ chức đảng vững mạnh toàn diện, có năng lực tổ chức thực hiện các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, phát huy dân chủ, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, nêu cao tính chủ động, sáng tạo, thể hiện tốt vai trò lãnh đạo của Đảng đối với toàn bộ hệ thống chính trị.

Hai là, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của các cấp chính quyền; thể hiện thống nhất giữa quyết tâm chính trị và hành động, chủ động, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực phục vụ cho quá trình đầu tư sản xuất, đầu tư xây dựng nhằm nâng cao chất lượng phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đô thị.

Ba là, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; nêu cao tinh thần phục vụ nhân dân; kiên quyết đấu tranh, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, bệnh hình thức, chạy theo thành tích, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

Bốn là, phát huy vai trò của Mặt trận và các đoàn thể, đổi mới phương thức vận động nhân dân; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, mối quan hệ mật thiết giữa nhân dân với Đảng; mở rộng các hình thức dân chủ trực tiếp, tạo điều kiện để nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và tham gia vào hoạt động quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực; tôn trọng và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhân dân, tạo sự đồng thuận của nhân dân trong quá trình đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Năm là, chủ động đề xuất các cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện phát triển của thành phố, vận dụng linh hoạt, sáng tạo vào thực tiễn nhằm huy động được các nguồn lực xã hội phục vụ cho quá trình xây dựng và phát triển thành phố, bảo đảm sự hài hoà giữa tăng trưởng kinh tế và bảo đảm an sinh xã hội, tạo điều kiện phát triển đồng đều giữa địa bàn trung tâm với các vùng ven của thành phố.

2. Về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển thành phố Bảo Lộc 5 năm 2020 - 2025

2.1. Đại hội thống nhất các mục tiêu:

2.1.1. Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng thành phố Bảo Lộc đạt tiêu chí đô thị loại II trước năm 2025, có hạ tầng đồng bộ; là đô thị hạt nhân phía Nam của tỉnh Lâm Đồng, trung tâm Tiểu vùng III, đáp ứng các yêu cầu theo Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Lâm Đồng đến năm 2035 và tầm nhìn đến năm 2050. Đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch; mở rộng quy mô, phát triển sâu công nghiệp sản xuất các sản phẩm có ưu thế; thúc đẩy phát triển nông nghiệp công nghệ cao. Quan tâm lĩnh vực

giáo dục, khoa học kỹ thuật, văn hóa - xã hội, đảm bảo an sinh, phúc lợi xã hội để nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Giữ vững quốc phòng - an ninh; đẩy mạnh đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện; đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, hướng đến xây dựng nền hành chính đề cao tinh thần phục vụ nhân dân. Phát huy tinh thần sáng tạo, xây dựng, củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân; huy động mọi nguồn lực, phấn đấu xây dựng thành phố Bảo Lộc phát triển toàn diện, bền vững.

2.1.2. Quyết nghị các mục tiêu chủ yếu đến năm 2025:

* Về kinh tế:

- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân (theo giá so sánh năm 2010) 8,5 - 9,5%/năm, trong đó: giá trị sản xuất khu vực dịch vụ tăng 10 - 11%/năm; giá trị sản xuất khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 9,5 - 11%/năm; giá trị sản xuất khu vực nông, lâm nghiệp và thuỷ sản tăng 3,5 - 4,5%/năm;

- Bảo đảm tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn theo kế hoạch, tăng trưởng bình quân 11 - 12%/năm, trong đó thuế, phí tăng bình quân 12 - 14%/năm;

- Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng bình quân 10%/năm.

* Về văn hóa - xã hội:

- Đến năm 2025, tỷ lệ hộ nghèo dưới 0,2%;

- Tỷ lệ tăng dân số đến năm 2025 dưới 1,0%;

- 100% phường giữ vững chuẩn văn minh đô thị và đạt chuẩn phường phát triển toàn diện; 100% số xã đạt chỉ số điểm chuẩn nông thôn mới từ 90% trở lên, trong đó có 01 - 02 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu;

- Đến năm 2025, có từ 90 - 95% hộ gia đình văn hóa, trên 98% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; có 50% thôn, tổ dân phố đạt tiêu chuẩn “Khu dân cư tiêu biểu”, trong đó có 30% trở lên đạt “Khu dân cư kiểu mẫu”;

- Đến năm 2025: tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân đạt trên 95%; 100% xã, phường đạt chuẩn bộ tiêu chí quốc gia về y tế và đạt 9 - 10 bác sĩ/1 vạn dân, trên 39 giường bệnh/1 vạn dân;

- Đến năm 2025, tỷ lệ kiên cố hóa trường lớp đạt trên 95%; tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 là 100%, trong đó đạt mức độ 2 trên 50%.

* Về môi trường:

- Đến năm 2025, tỷ lệ dân số toàn thành phố được cấp nước sạch, nước hợp vệ sinh đạt trên 98%; trong đó, tỷ lệ dân số đô thị được cấp nước sạch trên 90%;

- Đến năm 2025, có 95% rác thải đô thị và 50% nước thải sinh hoạt khu vực đô thị được thu gom, xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật;

- Tỷ lệ che phủ rừng đến năm 2025 đạt trên 6%.

* Về xây dựng hệ thống chính trị:

- Hàng năm có trên 80% tổ chức cơ sở Đảng đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; bình quân kết nạp 110 - 120 đảng viên mới/năm.

2.1.3. Thống nhất thực hiện các khâu đột phá phát triển:

- Xây dựng, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với cải cách hành chính, đổi mới công tác cán bộ, xây dựng chính quyền điện tử, thành phố thông minh.

- Huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng, chỉnh trang, nâng cấp hạ tầng đảm bảo đồng bộ, kết nối thông suốt các khu vực đô thị, có cảnh quan xanh, sạch, đẹp, hiện đại, làm thay đổi diện mạo của thành phố, xứng tầm đô thị trung tâm vùng phía Nam của tỉnh.

- Phát triển du lịch, dịch vụ chất lượng cao, quy hoạch và xây dựng các khu du lịch tổng hợp, sinh thái.

- Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp theo hướng ứng dụng khoa học kỹ thuật, tăng năng suất lao động.

- Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, giống cây trồng; phát triển nông nghiệp công nghệ cao, thông minh, phát triển liên kết theo chuỗi giá trị để tiêu thụ sản phẩm.

2.1.4. Thống nhất các công trình, dự án trọng điểm

Thành phố tiếp tục thực hiện các công trình trọng điểm còn lại đã được đề ra tại Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ V, đồng thời đề ra các công trình trọng điểm thực hiện trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 như sau:

- Các công trình trọng điểm từ ngân sách nhà nước: Khu sinh hoạt Thanh Thiếu Niên thành phố; Dự án cải tạo suối Hà Giang - Phường I; Dự án hồ BlaoS're gắn với nạo vét các sông, suối, hồ để phòng, chống ngập lụt tại địa bàn xã Lộc Châu, xã Đại Lào và phường B'Lao.

- Các công trình, dự án thu hút đầu tư, vận dụng các cơ chế đặc thù: Công trình đầu mối, nhà máy, hệ thống cấp nước và Hệ thống xử lý nước thải (từ nguồn vốn ODA); Dự án Dự án hồ Nam Phương I; Dự án hồ Nam Phương II (gắn với Trung tâm Thời trang Tơ Lụa); Dự án Tổ hợp dịch vụ - khách sạn tiêu chuẩn 5 sao (tại khu vực chợ Bảo Lộc cũ); Dự án Bệnh viện chất lượng cao tại cơ sở cũ của Bệnh viện II Lâm Đồng; Dự án thương mại - dịch vụ B'Lao Xanh; Khu tổ hợp dịch vụ - du lịch sinh thái - Sân golf - cáp treo núi Sapung; Dự án sân golf và nghỉ dưỡng Lộc Phát; Dự án Sân bay Lộc Phát⁽¹⁾.

2.2. Đại hội tán thành các nhiệm vụ trọng tâm, bao gồm:

- Phát huy dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đoàn kết, thống nhất, tập trung đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng, chủ động triển khai cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà

(1) Đối với dự án Khu tổ hợp dịch vụ - du lịch sinh thái - Sân golf - cáp treo núi Sapung; Dự án sân golf và nghỉ dưỡng Lộc Phát, Dự án Sân bay Lộc Phát là các dự án lớn, quan trọng thuộc thẩm quyền quyết định của Trung ương, của tỉnh; thành phố quyết tâm, kiên trì đề xuất với các giải pháp thuyết phục, chủ động thảo gỡ khó khăn, vướng mắc để sớm trình phê duyệt và tổ chức thực hiện trong nhiệm kỳ tới và các nhiệm kỳ tiếp theo.

nước; tinh gọn tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền các cấp; phát huy vai trò đại diện của Mặt trận, đoàn thể trong tập hợp, xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, bảo đảm chức năng giám sát, phản biện xã hội, mở rộng các hình thức dân chủ trực tiếp.

- Chủ động đề xuất và vận dụng linh hoạt các cơ chế, chính sách đặc thù; nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; xây dựng và phát triển hạ tầng đô thị, nông thôn đồng bộ, hiện đại; thực hiện tốt các chương trình về xây dựng đô thị văn minh, phường phát triển toàn diện, xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.

- Phát triển hài hòa các ngành kinh tế phù hợp với yêu cầu xây dựng và phát triển đô thị sinh thái. Phát huy tiềm năng, lợi thế của thành phố, xây dựng và phát triển thành phố Bảo Lộc trở thành thành phố công nghiệp, dịch vụ, du lịch. Tăng cường thu hút đầu tư phát triển công nghiệp chế biến, thương mại - dịch vụ - du lịch, nông nghiệp công nghệ cao; tạo mọi điều kiện để kinh tế tư nhân phát triển mạnh mẽ; đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, mở rộng sự liên kết nhằm nâng cao năng suất lao động, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của các sản phẩm có lợi thế của thành phố, từ đó gia tăng quy mô và giá trị sản xuất của các ngành kinh tế.

- Tiếp tục lãnh đạo thực hiện có hiệu quả chương trình đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo, phát triển nguồn nhân lực. Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; phát huy giá trị văn hóa tinh thần, xây dựng con người vùng đất Bảo Lộc phát triển hài hòa trong môi trường đô thị an toàn, văn minh, thân thiện; thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, văn hóa phù hợp với sự tăng trưởng phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự - quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đề cao kỷ cương, kỷ luật, thực hiện hiệu quả cuộc đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, hướng đến xây dựng xã hội an toàn, ổn định.

2.3. Về nhiệm vụ, giải pháp cụ thể:

Đại hội thống nhất nhiệm vụ, giải pháp đã được nêu trong Báo cáo chính trị. Giao Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khoá VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện.

II- Đại hội thống nhất thông qua các báo cáo sau:

1. Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa V. Từ kinh nghiệm của khoá trước, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa VI cần nghiên cứu phát huy ưu điểm, tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác trong nhiệm kỳ tới.

2. Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 (*Báo cáo kinh tế - xã hội*).

3. Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng nhiệm kỳ 2015 - 2020.

III- Thông qua các Báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và dự thảo Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa X trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.

Giao Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa VI tổng hợp ý kiến thảo luận tại Đại hội để bổ sung, hoàn chỉnh văn bản, báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

IV. Thông qua kết quả bầu cử Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa VI gồm 41 đồng chí và kết quả bầu Đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI gồm 23 đại biểu chính thức và 01 đại biểu dự khuyết.

Giao Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa VI hoàn chỉnh hồ sơ về kết quả bầu cử, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy để quyết định chuẩn y theo quy định.

V. Đại hội giao Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa VI căn cứ vào Nghị quyết Đại hội xây dựng Chương trình công tác toàn khoá, Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá; tiếp thu các ý kiến thảo luận tại Đại hội để hoàn thiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI để tổ chức thực hiện.

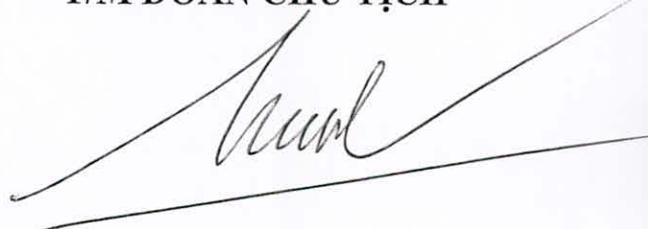
*

Đại hội kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên, công nhân viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang và các tầng lớp nhân dân thành phố đoàn kết một lòng, phát huy dân chủ, nâng cao ý thức trách nhiệm, huy động mọi nguồn lực, khai thác tiềm năng, thế mạnh, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra, xây dựng thành phố Bảo Lộc phát triển toàn diện, bền vững./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (B/c),
- UBND tỉnh Lâm Đồng (B/c),
- Các ban và Văn phòng Tỉnh ủy (B/c),
- Các đ/c ThUV khoá VI,
- Các TCCS đảng trực thuộc,
- Lưu: VP, HSDH.

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Triệu

Xác nhận chữ ký của đồng chí Nguyễn Văn Triệu

T/L BAN THƯỜNG VỤ

CHÁNH VĂN PHÒNG



Trần Văn Ngọc

